Thứ Ba, Ngày 23 Tháng 5 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Đảo chiều"

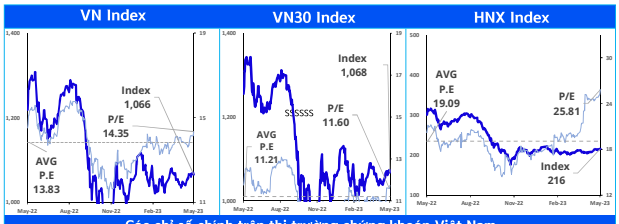
▶ Thị trường chứng khoán giảm trong phiên hôm nay. Đây là phiên thứ 3 liên tiếp giá trị giao dịch trên HOSE vượt 12,000 tỷ, đồng thời cũng là phiên bán ròng thứ 3 liên tục của khối ngoại với lượng bán ròng không ngừng gia tăng.

▶Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 4.79 điểm (-0.45%), đạt 1,065.85 điểm; HNX-Index giảm 0.11 điểm (-0.05%), đạt 215.79 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 12.86 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 721.9 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 605.08 tỷ đồng, tập trung ở VNM, MSN, VND.

▶ VIC (+0.96%), PGV (+4.38%), ACB (+1.20%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, GAS (-1.58%), BID (-1.24%), VNM (-1.76%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Hầu hết các nhóm ngành giao dịch giảm trong phiên hôm nay. Thực phẩm và đồ uống, Tài nguyên cơ bản, Ô tô và phụ tùng là 3 nhóm ngành tăng mạnh nhất: MSN, HPG, TCH.

▶Góc nhìn kỹ thuật: VNINDEX giảm -4.79 điểm (-0.45%), do áp lực bán mạnh từ VN30; khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 600 tỷ. Hàng loạt cổ phiếu giảm sâu với thanh khoản cao và mặt bằng chung đều giảm so với phiên sáng. Về mặt kĩ thuật: Hôm nay VNINDEX đóng cửa tạo ra mẫu hình nến bearish engulfing, cây nến đỏ bao trùm cây nến xanh ở phiên trước đó; đây là 1 tín hiệu không tích cực ngay vùng kháng cự. MACD cho thấy động lượng tăng giá giảm rõ rệt so với trước đó. RSI cũng bắt đầu cho tín hiệu phân kì giảm giá. Nhà đầu tư nên hạ tỉ trọng theo dõi thị trường trong thời gian này.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,066	-0.4	2.2	-12.5	14.6	1.6	4,271,066
VN30 Index	1,068	-0.5	2.1	-14.9	12.0	1.6	3,078,105
VN Midcap	1,368	-0.1	3.6	-16.9	12.2	1.3	745,674
VN Smallcap	1,239	0.0	6.0	-22.0	22.1	0.9	238,856
HNX Index	216	0.0	4.3	-28.2	26.8	1.2	252,631
UpCom	81	-0.3	3.9	-13.5	12.1	1.6	1,016,685

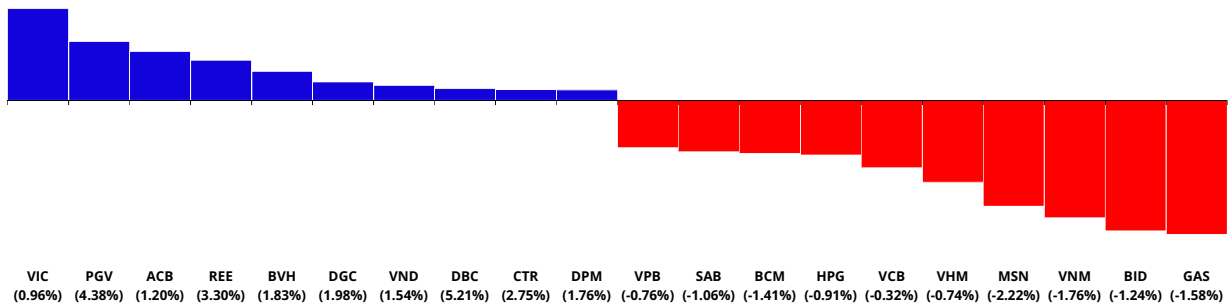
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.6	-1.5	-7.3	0.6	15.1	2.2	77,711
Bảo hiểm	1.2	-2.9	-0.9	-11.4	17.9	1.6	45,061
Bất động sản	-0.3	3.0	4.6	-32.6	14.5	1.5	782,116
CNTT	-0.4	3.9	6.9	0.1	17.3	3.3	103,020
Dầu khí	-0.3	5.0	42.7	-1.2	42.0	2.5	60,877
Dịch vụ tài chính	0.2	7.6	33.6	-3.3	20.2	1.3	125,425
Tiện ích	-0.6	2.3	1.8	-5.7	11.5	2.1	308,776
Du lịch và Giải trí	-0.6	1.4	-9.4	-23.6	n.a	8.9	92,188
Hàng & DV CN	0.3	2.6	5.5	-7.3	11.5	1.5	120,470
Hàng CN & Gia dụng	-0.1	-2.1	-7.9	-14.9	10.1	1.7	47,751
Hóa chất	0.3	4.4	3.4	-33.7	6.3	1.2	135,404
Ngân hàng	-0.5	3.1	11.3	7.7	8.2	1.6	1,623,196
Ô tô và phụ tùng	-0.7	3.4	6.2	-19.3	11.5	0.9	19,042
Tài nguyên Cơ bản	-0.8	4.9	20.1	-25.8	22.2	1.2	168,240
Th.phẩm & Đồ uống	-1.2	-5.0	-10.8	-12.9	19.4	2.9	443,921
Truyền thông	0.1	1.0	40.6	-19.2	16.9	0.9	1,239
Xây dựng và Vật liệu	0.0	8.0	23.5	-12.6	15.9	1.1	96,724
Y tế	0.2	6.0	14.0	4.6	14.2	2.1	34,735

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	103	0.3	0.9	1.6	-1.1	0.0	1.4
USD/JPY	138	-0.1	1.5	3.1	2.8	5.6	8.2
USD/CNY	7	0.3	1.1	2.3	2.1	2.3	6.1
KRW/USD	1,313	-0.4	-2.0	-1.7	1.2	3.7	3.8
EUR/USD	1	0.3	0.8	2.5	-1.7	-0.7	-0.8
USD/VND	23,464	0.1	0.0	-0.1	-1.2	-0.7	1.3
Dầu Thô	72	0.0	1.7	-7.5	-4.4	-10.2	-34.7
Xăng	237	-10.5	-4.4	-8.9	-0.4	-3.6	-37.6
Khí đốt	2	-1.4	-0.4	6.0	2.3	-47.1	-72.9
Than	160	-1.2	-2.1	-15.8	-23.5	-60.3	-61.6
Vàng	1,957	-0.7	-1.6	-1.6	7.4	7.3	5.6
Thép cuộn	3,784	-0.4	-1.6	-8.9	-13.6	-8.8	-22.8

Đóng góp vào VN Index



Mở tài khoản

[Chuyên viên phân tích]
Tri Vo
☎ (84-28) 90 992- 6972
✉ tri.vm@shinhan.com

Mỹ Mỹ
☎ (84-28) 6299 - 7276
✉ my.vm@shinhan.com

Shinhan Securities

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) PNJ – Bán lẻ: Tháng 4, ghi nhận doanh thu thuần 2,263 tỷ đồng và 111 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, lần lượt giảm 18% và 23% so với tháng 4/2022. Nhu cầu hàng xa xỉ thấp tiếp tục làm suy giảm doanh thu các mảng bán hàng trang sức của PNJ 4 tháng đầu năm. Luỹ kế 4 tháng đầu năm, công ty có doanh thu thuần đạt 12,059 tỷ đồng, giảm gần 7% so với cùng kỳ năm ngoái và lợi nhuận sau thuế 859 tỷ đồng, tương đương cùng kỳ. Sau 4 tháng, công ty đã thực hiện được 34% chỉ tiêu doanh thu và 44% mục tiêu lợi nhuận năm.

2) FPT – Công nghệ thông tin: FRT sẽ chia cổ tức năm 2022 cho cổ đông bằng tiền với tỷ lệ 5%. Với gần 118.5 triệu cp đang lưu hành, ước tính FRT cần chi hơn 59 tỷ đồng để trả cổ tức cho cổ đông. Song song đó, Công ty dự kiến phát hành gần 17.8 triệu cp để chia cổ tức năm 2022 cho cổ đông với tỷ lệ thực hiện quyền 20:3 (tương đương 15%). Dự kiến sau khi phát hành, vốn điều lệ của FRT tăng từ gần 1,185 tỷ đồng lên hơn 1,362 tỷ đồng.

3) PVS – Khai khoáng: PVS đã ký kết hợp đồng chế tạo và cung cấp chân đế điện gió ngoài khơi cho dự án CHW2204 tại Đài Loan (Trung Quốc). Tổng giám đốc PVS đánh giá đây là hợp đồng xuất khẩu có giá trị lớn trong lĩnh vực năng lượng tái tạo ngoài khơi của Việt Nam. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, PVS sẽ sản xuất 33 kết cấu móng chân đế hút chân không cho tuabin. Dự án ước tính sử dụng 70,000 tấn thép và mang lại hàng nghìn việc làm tại PVS và các nhà thầu trong chuỗi cung ứng.

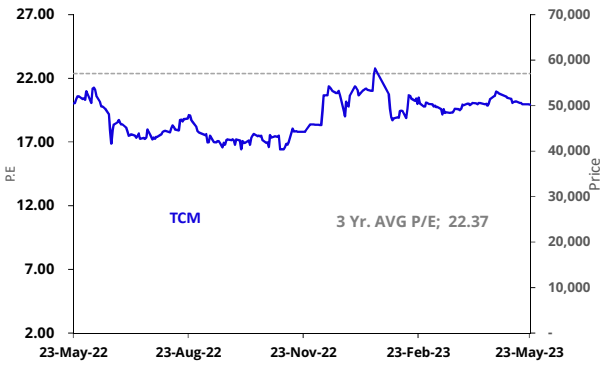
4) MWG – Bán lẻ: Doanh thu thuần 4 tháng đầu năm 2023 của MWG đạt 36,947 tỷ đồng, giảm 23% so với cùng kỳ năm ngoái, bằng 27% kế hoạch năm. Về cơ cấu doanh thu, hai chuỗi Thế Giới Di Động và Điện Máy Xanh đóng góp 27,500 tỷ đồng, giảm 30% so với 4 tháng năm 2022. Nhưng xét riêng trong tháng 4, tổng doanh thu của hai chuỗi bán lẻ này là 7,300 tỷ, tăng 30% so với tháng 3 trước đó nhờ sự gia tăng doanh số của sản phẩm máy lạnh, gia dụng và điện thoại. MWG cho biết, hầu hết doanh thu của các sản phẩm chính tăng trưởng hai chữ số so với tháng 3, đặc biệt máy lạnh tăng trưởng ba chữ số do nhu cầu cao đột biến trong mùa nắng nóng.

5) C47 – Xây dựng: CTCP Xây dựng 47 thông báo chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức và cổ phiếu thưởng năm 2021 với tổng tỷ lệ 20%. Cụ thể, C47 sẽ phát hành 5.5 triệu cp mới để trả cổ tức và cổ phiếu thưởng cho cổ đông, tương ứng tổng tỷ lệ 20%. Với mỗi mục đích, C47 sẽ phát hành 2.75 triệu cp, tỷ lệ 10% tổng số cp đang lưu hành. Dự kiến sau khi phát hành 5.5 triệu cp, vốn điều lệ Công ty sẽ tăng thêm 55 tỷ đồng, lên mức 330 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công - TCM

TCM – Sản xuất: Tháng 4, TCM đem về gần 10.6 triệu USD doanh thu, giảm 38% so với cùng kỳ. Doanh thu tới từ 3 mảng chính, trong đó sản phẩm may chiếm hơn 78% tỷ trọng, vải (15%) và sợi (5%). Dù doanh thu giảm nhưng lợi nhuận từ dệt may và thu nhập tài chính từ việc chuyển nhượng cổ phiếu, cộng thêm việc nhận được một phần khoản phải thu từ khách hàng Sear-Kmart, lãi sau thuế tháng 4 của TCM đạt hơn 1.5 triệu USD (gần 36 tỷ đồng), tăng tới 81% so với cùng kỳ.
Thông tin về tình hình đơn hàng, TCM cho biết Công ty hiện đã nhận được đơn hàng khoảng 80% kế hoạch doanh thu quý 2 và 65% kế hoạch doanh thu quý 3/2023. Theo tình hình đơn hàng thực tế đến thời điểm hiện tại và thông lệ, đơn hàng quý 3-4 sẽ khả quan hơn, người dân tại Mỹ và các nước sẽ chi tiêu, mua sắm nhiều hơn cho mùa lễ hội nên kỳ vọng đơn hàng sẽ tốt hơn.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	5/22/2023	5/23/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	21.1	2	1	1	
2	Thực phẩm và đồ uống	19.0	719	989	831	
3	Dịch vụ tài chính	17.5	1,446	2,304	1,961	
4	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	17.1	250	288	246	
5	Bán lẻ	13.8	255	237	208	
6	Hàng cá nhân & Gia dụng	13.6	129	139	122	
7	Ngân hàng	13.1	2,375	2,413	2,133	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	6.0	419	440	415	
9	Bảo hiểm	5.6	56	55	52	
10	Du lịch và Giải trí	5.3	163	150	143	
11	Xây dựng và Vật liệu	3.8	1,631	1,037	999	
12	Hóa chất	3.7	459	436	420	
13	Dầu khí	2.1	121	176	172	
14	Bất động sản	-2.5	1,752	2,161	2,217	
15	Y tế	-3.4	21	20	20	
16	Tài nguyên Cơ bản	-5.0	961	789	831	
17	Công nghệ Thông tin	-18.7	61	81	100	

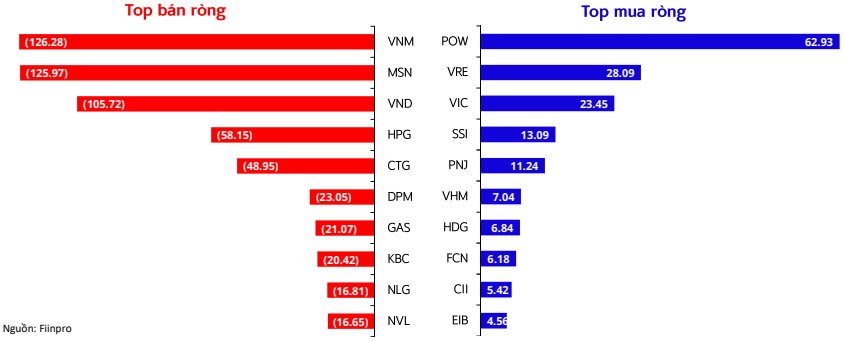
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
ACB	Ngân hàng Á Châu	Ngân hàng	25,350	1.2	1.4	15.8	463	549.0	
HCM	Chứng khoán TP.HCM	Dịch vụ tài chính	26,650	1.7	3.9	33.3	187	361.4	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	16,450	1.5	5.4	21.9	22	756.7	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	13,600	1.5	0.0	0.0	200	193.9	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	70,400	-2.2	-4.0	-24.3	206	162.7	
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	67,000	-1.8	-3.9	-12.0	83	198.6	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	15,950	-1.2	0.9	38.1	40	238.6	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	19,650	0.3	1.8	-15.6	182	106.3	
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	13,650	0.4	1.1	28.2	49	175.3	
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	16,250	0.9	8.3	26.0	48	153.7	
PET	PETROLSETCO	Bán lẻ	24,650	2.7	1.9	47.0	204	69.3	
LCG	LICOGI 16	Xây dựng và Vật liệu	12,950	0.8	1.6	73.6	41	155.9	
NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	13,200	-1.1	-3.3	-5.7	24	204.7	
REE	Cơ Điện Lạnh REE	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	62,600	3.3	6.7	0.7	136	65.4	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	20,250	-1.5	2.0	17.4	27	166.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
ST8	Thiết bị Siêu Thanh	Công nghệ Thông tin	21,650.0	6.9	16.4	183.0	13.1	21.65	
ITC	Đầu tư kinh doanh Nhà	Bất động sản	11,850.0	5.8	8.2	71.2	10.9	11.85	
HCM	Chứng khoán TP.HCM	Dịch vụ tài chính	26,650.0	1.7	3.9	33.3	3.7	26.65	
PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	Tài nguyên Cơ bản	47,000.0	1.7	2.2	12.2	1.9	47.00	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	19,650.0	0.3	1.8	-15.6	2.5	19.65	
CCL	ĐT&PT Dầu khí Cửu Long	Bất động sản	6,930.0	6.6	5.5	33.3	6.5	6.93	
ACB	Ngân hàng Á Châu	Ngân hàng	25,350.0	1.2	1.4	15.8	1.5	25.35	
#N/A	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	13,600.0	1.5	0.0	0.0	1.3	13.60	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	70,400.0	-2.2	-4.0	-24.3	-3.4	70.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
5/23/2023	563.5	1,167.7	-604.2
5/22/2023	485.0	952.7	-467.7
5/19/2023	1,918.3	939.0	979.3
5/18/2023	1,047.3	943.2	104.0
5/17/2023	1,049.1	946.3	102.9
5/16/2023	1,027.3	1,052.8	-25.5
5/15/2023	662.7	1,039.2	-376.5
5/12/2023	686.4	685.1	1.3
5/11/2023	693.9	570.1	123.8
5/10/2023	659.9	687.4	-27.5
5/9/2023	652.3	882.2	-229.8
5/8/2023	758.4	770.9	-12.6
5/5/2023	563.6	739.2	-175.6
5/4/2023	872.8	1,198.2	-325.3
4/28/2023	1,056.0	887.5	168.5
4/27/2023	602.6	901.1	-298.5

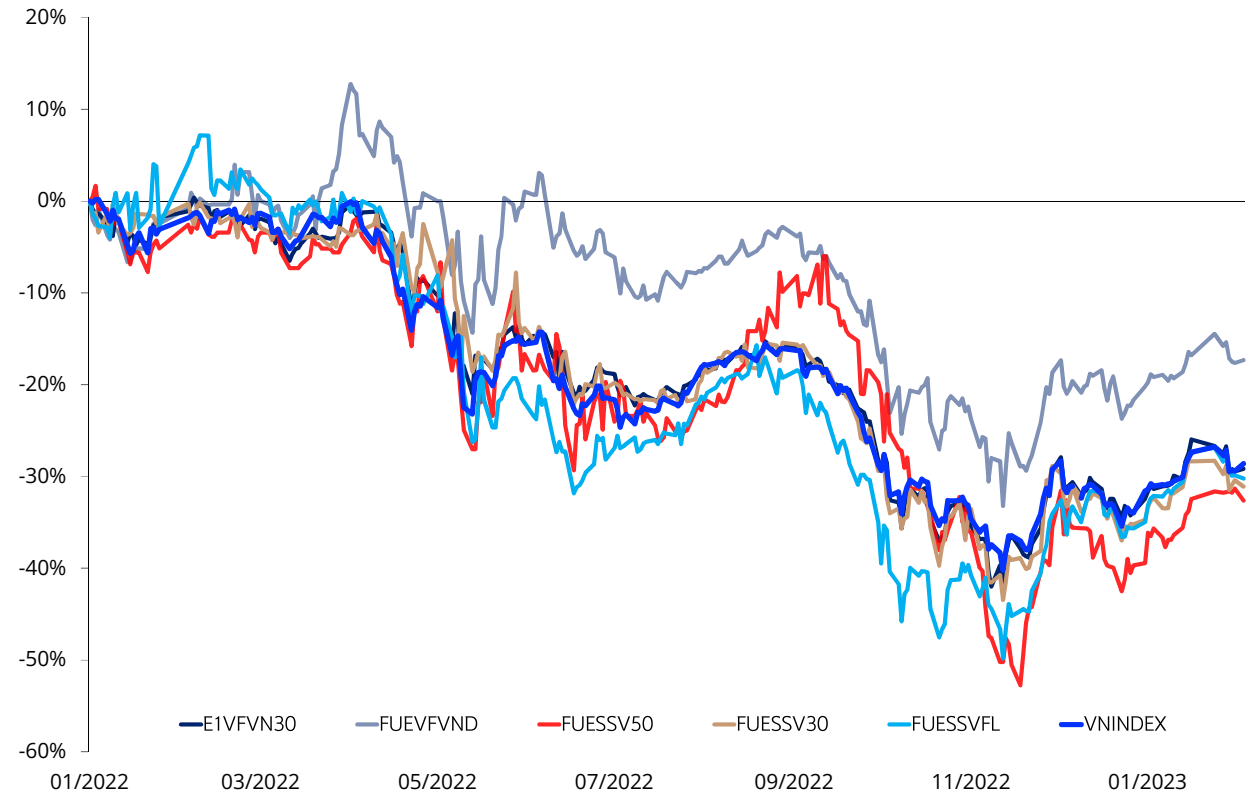
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	18,010	-1.5%	0.7%	3.9%	587,100	10.7	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	22,300	-0.4%	-0.1%	-0.4%	535,700	12.0	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	16,100	0.6%	2.4%	14.6%	11,600	0.2	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,000	-1.4%	-5.7%	4.2%	10,500	0.1	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	8,450	0.1%	2.5%	4.3%	3,300	0.0	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,400	-0.3%	-0.1%	2.5%	8,400	0.1	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	6,900	-0.7%	0.7%	3.8%	52,700	0.4	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	9,300	-0.5%	1.8%	10.5%	50,400	0.5	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	12,600	-0.6%	1.4%	5.7%	13,800	0.2	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	16,370	0.1%	4.0%	14.1%	23,400	0.4	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	13,490	-0.7%	0.1%	4.2%	73,900	1.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	347.3	-10.5	-19.7	-15.8	25.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	766.4	-5.0	-21.3	-12.2	31.4	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	5.7	0.0	0.1	-9.8	46.2	1.0	1.46	1.5	10.6	48.9
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	3.8	0.2	0.6	-17.2	34.1	0.9	1.58	1.6	10.9	62.9
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	3.4	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-18.6	23.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	13.2	0.0	-4.9	-13.8	34.8	0.9	1.61	1.6	10.7	63.1
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	3.0	0.0	0.0	n.a	n.a	1.1	n.a	n.a	n.a	n.a
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.1	-0.2	-14.2	25.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	164.6	-1.6	-7.4	-2.6	38.3	0.9	1.00	1.2	7.7	83.9
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-16.1	30.6	0.9	1.64	1.5	11.8	43.5

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.